TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN UH-TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2024/QĐST-DS	*Ứng Hoà, ngày 12 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐNA(viết tắt là: SB); Trụ sở: 198 TQK, phường LTT, quận HK, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Đình Th - Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ; (*Theo giấy ủy quyền số 62/2024/UQ-SB ngày 24/4/2024 của Giám đốc SB chi nhánh Cầu Giấy*).

Bị đơn: Anh Kiều Xuân T, sinh năm 1993; chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1994; đều có nơi ĐKHKTT: thôn TV, xã ĐB, huyện UH, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn - vợ chồng anh Kiều Xuân T chị Nguyễn Thị T1 (*gọi tắt là vợ chồng T T1)* xác nhận có vay vốn Ngân hàng SB (*viết tắt là: Ngân hàng*) thông qua việc ký kết Hợp đồng Hợp đồng cho vay từng lần số REF2005700348/HDTD/HNM-KXT ngày 28/02/2020, vợ chồng T T1 đã nhận giải ngân từ Ngân hàng tổng số tiền vay: 1.900.000.000 đồng; mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô phục vụ đi lại; thời hạn vay từ ngày tiếp theo của ngày 28/02/2020 đến 28/02/2025. Ngoài ra, trong hợp đồng cho vay từng lần còn có các thỏa thuận khác về lãi suất, thay đổi lãi suất, …

Ngoài ra, anh T còn được phát hành thẻ tín dụng với hạn mức 100.000.000đồng theo đơn đề nghị vay vốn mua xe ô tô kiêm đề xuất cấp tín dụng

và đề nghị kiêm Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHCN ngày 24/02/2020.

Vợ chồng T T1 xác nhận hiện còn nợ Ngân hàng tổng số tiền *(lãi tạm tính đến hết ngày 27/8/2024)*, cụ thể như sau:

+ Nợ gốc: 1.857.572.781đồng.

+ nợ lãi trong hạn: 541.362.098đồng;

+ nợ lãi quá hạn: 844.889.748đồng

Tổng: 3.243.824.627 đồng (*Ba tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, tám trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm hai mươi bảy đồng).*

2.2. Các bên thoả thuận về thời hạn, phương thức thanh toán như sau:

Chậm nhất đến hết ngày 30/9/2024, vợ chồng T T1 có nghĩa vụ trả Ngân hàng tổng số tiền 3.243.824.627 đồng (lãi tạm tính đến hết ngày 27/8/2024), trong đó: nợ gốc: 1.857.572.781đồng, nợ lãi trong hạn 541.362.098đồng; nợ lãi quá hạn: 844.889.748đồng; và tiễn lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng tín dụng, phát hành thẻ tín dụng, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ đã ký kết kể từ ngày 28/8/2024 trên số dư nợ tương đương thời gian chậm trả.

Toàn bộ số tiền khi vợ chồng T T1 thanh toán, Ngân hàng ưu tiên thu vào nợ gốc trước.

- Về lãi suất: Kể từ ngày 28/8/2024 bị đơn tiếp tục phải chịu lãi theo mức lãi suất các bên đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng tín dụng, phát hành thẻ tín dụng, giấy nhận nợ đã ký kết (*Có sự điều chỉnh tăng, giảm theo từng thời kỳ của Ngân hàng*) trên khoản nợ còn lại, tương ứng với thời gian chậm trả.

Nếu bị đơn không thực hiện theo đúng thỏa thuận thanh toán nêu trên (*về thời gian trả, số tiền trả*) thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để bảo đảm thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, cụ thể: 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ, số loại S400, số khung: RLMUG6FX2GV001122, số máy: 27682430356123, BKS: 30F-075.96, theo Giấy đăng ký xe ô tô số 700121 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 27/02/2020. Chi tiết về việc thế chấp tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số REF2005700348/HDTC/HNM-KXT ngày 28/02/2020. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật.

Trường hợp số tiền sau khi phát mại tài sản không đủ trả nợ thì bị đơn có nghĩa vụ tiếp tục trả Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu tài sản. Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền T hành kê biên, phát mại các tài sản và nguồn thu khác của bị đơn để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

2.3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; ghi nhận sự tự nguyện của Bị đơn nộp cả 48.438.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm;

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐNA48.000.000 *(Bốn tám triệu đồng chẵn)* số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011900 ngày 04 tháng 9 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.A DS huyện Ứng Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung